

gồm các bộ phận chuyên trách của Bộ Công an và tổ chuyên viên liên ngành (chuyên viên của các Bộ, ngành thành viên Ban Chỉ đạo) làm việc theo chế độ kiêm nhiệm do ủy viên thường trực Ban Chỉ đạo trực tiếp chỉ đạo, điều hành./.

KT. THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Phó Thủ tướng

Nguyễn Tấn Dũng

CÁC BỘ

BỘ NGOẠI GIAO

CÔNG VĂN số 528/CV-NG-LPQT
ngày **09/3/2005** về việc **đính chính Công văn sao lục Hiệp định giữa Việt Nam và Ma-rốc về miễn thị thực.**

Ngày 04/01/2005, Bộ Ngoại giao đã gửi đăng Công báo Công văn sao lục Hiệp định giữa Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Chính phủ Vương quốc Ma-rốc về miễn thị thực cho người mang hộ chiếu ngoại giao, hộ chiếu công vụ và hộ chiếu đặc biệt (Công văn số 08/2005/LPQT), thông báo Hiệp định này có hiệu lực kể từ ngày 18 tháng 11 năm 2004.

Bộ Ngoại giao xin đính chính ngày có hiệu lực của Hiệp định này là ngày 18 tháng 12 năm 2004.

Bộ ngoại giao xin thông báo và xin trân trọng cảm ơn sự hợp tác của quý phòng./.

TL. BỘ TRƯỞNG BỘ NGOẠI GIAO

KT. VỤ TRƯỞNG VỤ LUẬT PHÁP

VÀ ĐIỀU ƯỚC QUỐC TẾ

Phó Vụ trưởng

Nguyễn Thị Hoàng Anh

CÔNG VĂN số 556/CV-NG-LPQT
ngày **11/3/2005** về việc **chấm dứt hiệu lực Hiệp định Hợp tác kinh tế - thương mại giữa Việt Nam - Lit-va.**

Thực hiện Pháp lệnh về ký kết và thực hiện điều ước quốc tế năm 1998 (Điều 28) và Quyết định của Thủ tướng Chính phủ (Công văn số 3645/VPCP-QHQT ngày 15 tháng 7 năm 2004), ngày 28 tháng 7 năm 2004, Bộ Ngoại giao đã hoàn thành các thủ tục đối ngoại về việc chấm dứt hiệu lực của Hiệp định giữa Chính phủ Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Chính phủ Cộng hòa Lit-va về Hợp tác kinh tế - thương mại, ký ngày 27 tháng 9 năm 1995.

Ngày 14 tháng 02 năm 2005, Bộ Ngoại giao Cộng hòa Lit-va khẳng định Hiệp định nêu trên chấm dứt hiệu lực kể từ ngày 14 tháng 02 năm 2005.

Bộ Ngoại giao xin chân trọng thông báo./.

KT. BỘ TRƯỞNG BỘ NGOẠI GIAO

Thứ trưởng

Vũ Dũng

BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN

QUYẾT ĐỊNH số 11/2005/QĐ-BNN
ngày **07/3/2005** của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc ban hành quy định trách nhiệm và hình thức xử lý vi phạm về quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình và chất lượng công trình xây dựng thuộc Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quản lý.

BỘ TRƯỞNG BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN

Căn cứ Luật Xây dựng số 11/2003/QH11 ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Pháp lệnh Cán bộ, công chức ngày 26 tháng 02 năm 1998, Pháp lệnh sửa đổi, bổ sung một số điều của Pháp lệnh Cán bộ, công chức ngày 28 tháng 4 năm 2000 và Pháp lệnh sửa đổi, bổ sung một số điều của Pháp lệnh Cán bộ, công chức ngày 29 tháng 4 năm 2003;

Căn cứ Nghị định số 86/2003/NĐ-CP ngày 18 tháng 7 năm 2003 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Căn cứ Nghị định số 209/2004/NĐ-CP ngày 16 tháng 12 năm 2004 của Chính phủ về quản lý chất lượng công trình xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 16/2005/NĐ-CP ngày 07 tháng 02 năm 2005 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Pháp chế và Cục trưởng Cục Quản lý xây dựng công trình,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định trách nhiệm và hình thức xử lý vi phạm về quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình và chất lượng công trình xây dựng thuộc Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quản lý.

00386067